

Số: 16/2023/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP A;

Địa chỉ trụ sở: Số 108, đường A, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh Tuấn L – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Bến Tre.

(Văn bản ủy quyền số 1052/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 17/9/2021).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trịnh Minh C – Chức vụ: Phó phòng Tổng hợp Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Bến Tre.

Địa chỉ: phường B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

Ông Lê Văn P, sinh năm 1961.

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP A (do Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Bến Tre đại diện nhận) số tiền vay tổng cộng là 263.519.431 đồng (bao gồm số tiền nợ gốc là 243.487.097 đồng; tiền lãi trong hạn tính đến ngày 16/3/2023 là 15.085.717 đồng, lãi phạt quá hạn tính đến ngày 16/3/2023 là 4.946.617 đồng) và tiền lãi phát sinh thêm theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng vay số 38258.078/2020-

HĐCV/NHCT78031-PHUOC LV ngày 26/6/2020 trên số nợ gốc thực tế tính từ ngày 17/3/2023 cho đến khi thi hành án xong.

Cách thức trả, phương thức trả được thực hiện trong giai đoạn thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP A sẽ yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 132/2020/HĐBĐ/NHCT78031 ngày 23/6/2020 để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 263.519.431 đồng $\times$ 2,5% = 6.587.985 đồng. Các bên đương sự mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí.

Ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị N phải có trách nhiệm liên đới chịu án phí số tiền là 3.293.992 đồng (Ba triệu hai trăm chín mươi ba nghìn chín trăm chín mươi hai đồng).

Ngân hàng TMCP A phải chịu án phí số tiền là 3.293.992 đồng (Ba triệu hai trăm chín mươi ba nghìn chín trăm chín mươi hai đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP A đã nộp là 6.492.000 (Sáu triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010821 ngày 08/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ngân hàng TMCP A được hoàn lại số tiền 3.198.008 đồng (Ba triệu một trăm chín mươi tám nghìn không trăm lẻ tám đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triều